CTCP Vật liệu và Xây dựng Bình Dương (UPCOM: MVC)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	10,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-7.1%	**-12.6%**	**-14.8%**

ROE — Q2/24: **6.5%** | +/- YoY: ▼ 5.2%

DT thuần — *Q2/24*: **147** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 22.0 ▲ 17.8% | YoY: ▲ 5.00 ▲ 3.7%

DT thuần — *6T 2024*: **272** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 12.0 ▲ 4.4%

LN gộp — *Q2/24*: **35.7** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 15.4 ▲ 75.6% | YoY: ▲ 5.50 ▲ 18.1%

LN gộp — *6T 2024*: **55.9** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 3.20 ▲ 6.2%

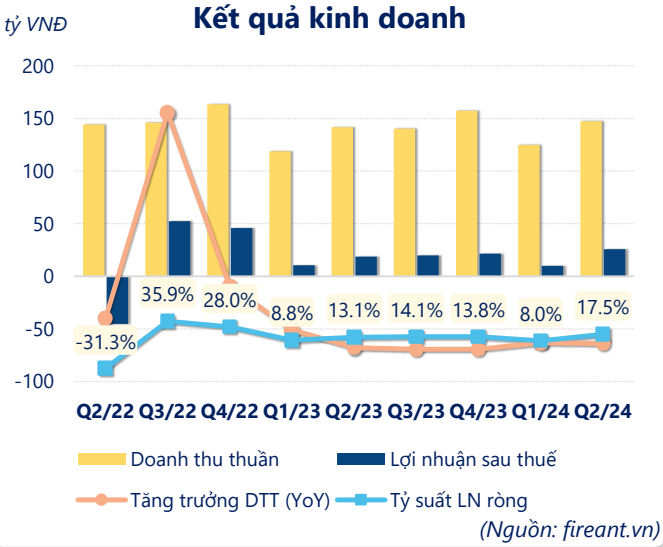
LN thuần — *Q2/24*: **29.8** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 17.7 ▲ 146% | YoY: ▲ 8.10 ▲ 37.4%

LN thuần — *6T 2024*: **41.9** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 7.60 ▲ 22.3%

LN sau thuế — *Q2/24*: **25.7** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 15.7 ▲ 158% | YoY: ▲ 7.10 ▲ 38.2%

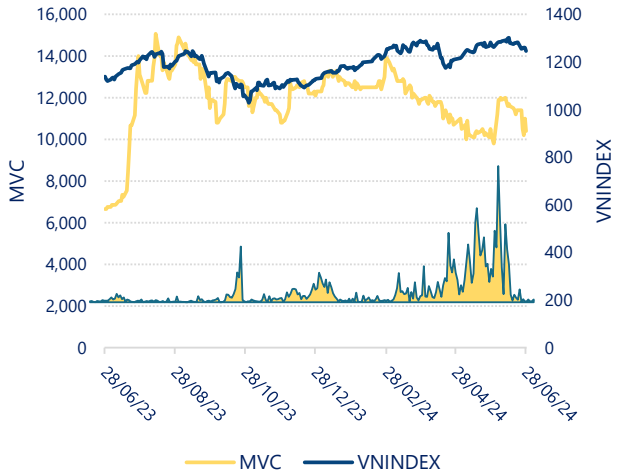
LN sau thuế — *6T 2024*: **35.7** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 6.60 ▲ 22.8%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

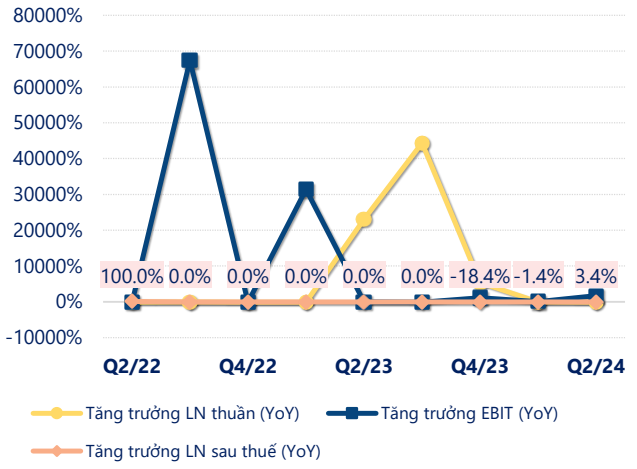
Lịch sử giá



CTCP Vật liệu và Xây dựng Bình Dương (UPCOM: MVC)

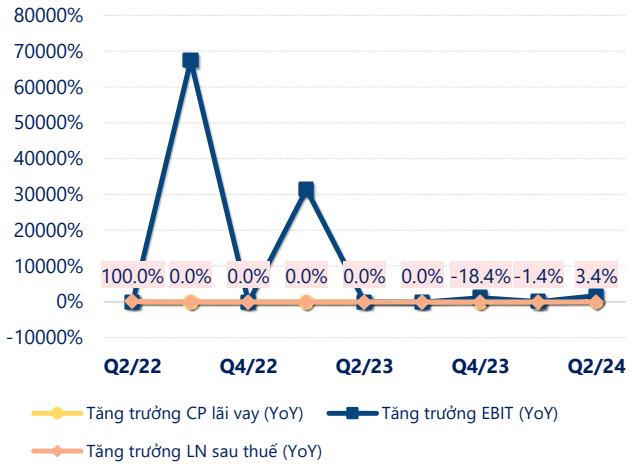
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



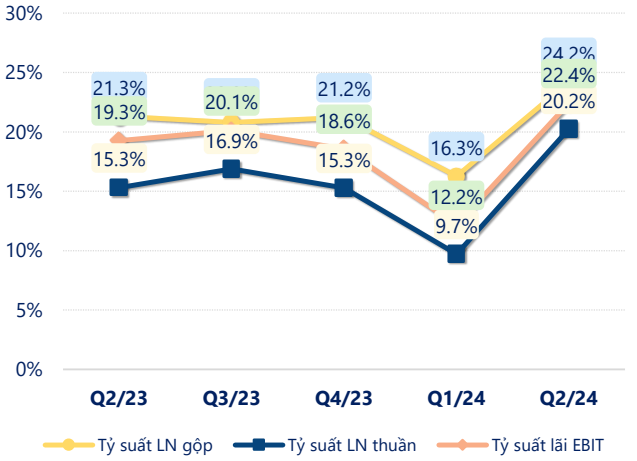
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



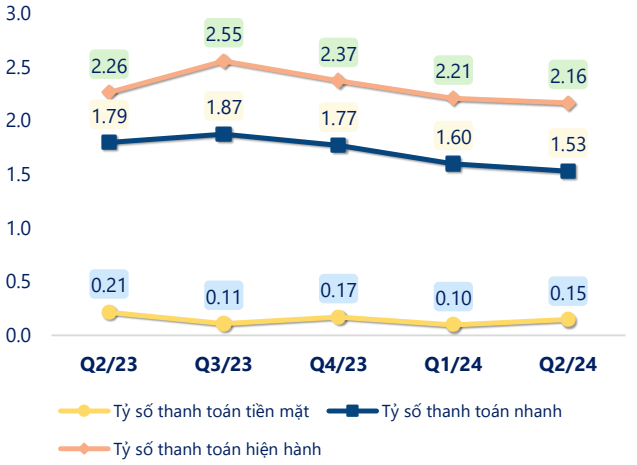
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



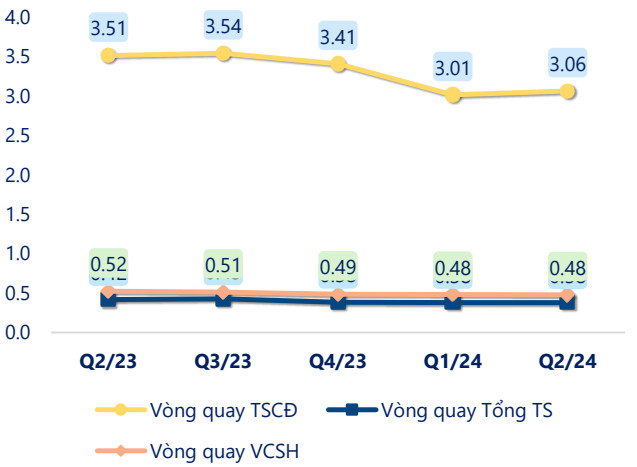
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



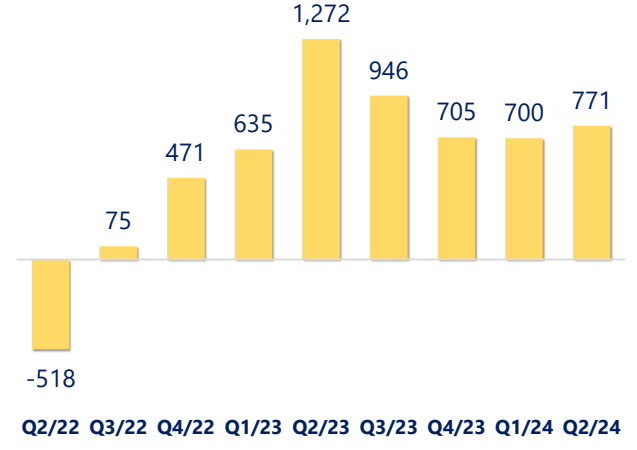
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

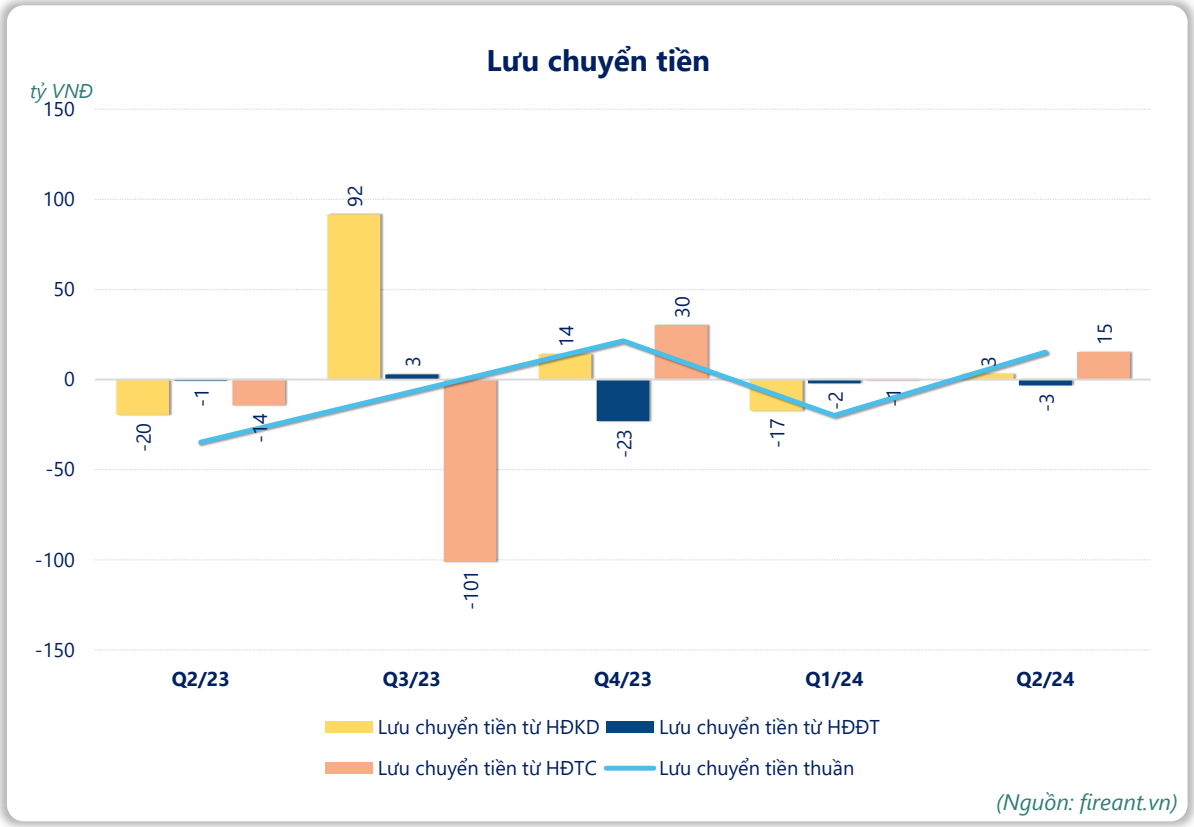


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Vật liệu và Xây dựng Bình Dương (UPCOM: MVC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**147**	**142**	**3.7%**	**272**	**260**	**4.4%**
Giá vốn hàng bán	112	111	0.6%	216	208	4.0%
Lợi nhuận gộp	35.7	30.2	18.1%	55.9	52.7	6.2%
Doanh thu HĐTC	3.29	7.24	-54.6%	7.19	11.1	-35.4%
Chi phí TC	3.21	5.01	-35.9%	6.32	10.2	-37.8%
Chi phí lãi vay	3.21	5.01	-35.9%	6.32	10.2	-37.8%
LN trong công ty LKLD	**9.47**	**3.20**	**196%**	**11.5**	**5.66**	**103%**
Chi phí bán hàng	6.33	5.74	10.3%	9.74	10.6	-7.8%
Chi phí QLDN	**9.05**	**8.20**	**10.4%**	**16.7**	**14.4**	**15.3%**
LN thuần từ HĐKD	29.8	21.7	37.4%	41.9	34.3	22.3%
Lợi nhuận khác	**-0.01**	**0.60**	**-102%**	**-0.06**	**0.57**	**-110%**
LN trước thuế	29.8	22.3	33.7%	41.9	34.8	20.1%
Lợi nhuận sau thuế	**25.7**	**18.6**	**38.2%**	**35.7**	**29.1**	**22.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**25.7**	**18.6**	**38.2%**	**35.7**	**29.1**	**22.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)